

Số: 246 /2023/TB-LienVietPostBank

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
  - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
  - Mã chứng khoán: LPB
  - Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
  - Điện thoại liên hệ: 024.6266 8668 Fax: 024.6266 9669
  - Email: vanphong@lienvietpostbank.com.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Doãn Sơn – Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố:  Định kỳ  Bất thường  24h  Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1)
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 09/01/2022 tại địa chỉ: <http://www.lienvietpostbank.com.vn/nha-dau-tu-va-co-dong/tin-tuc-danh-cho-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

Công văn số: 223/2023/LienVietPostBank ngày 09/01/2023

V/v: Báo cáo Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1).

NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Doãn Sơn

Số: 223 /2023/LienVietPostBank

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 344/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/12/2022)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

#### I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

2. Tên viết tắt: LienVietPostBank

3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

4. Số điện thoại: (84 24) 62 668 668

Số fax: (84 24) 62 669 669

Website: [www.lienvietpostbank.com.vn](http://www.lienvietpostbank.com.vn)

5. Vốn điều lệ: 17.291.053.690.000 VND

6. Mã cổ phiếu: LPB

7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Sở Giao dịch

Số hiệu tài khoản: 120111 (Mã Citad: 01357001)

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 30/12/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp

9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 91/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) cấp ngày 28/03/2008

#### II. Phương án chào bán

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng năm 2022

2. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm theo chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành theo quy định hiện hành

### 3. Mã trái phiếu:

- Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành năm 2022: **Trái phiếu LPB7Y202201**
- Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành năm 2022: **Trái phiếu LPB10Y202202**

4. **Mệnh giá trái phiếu:** 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/trái phiếu

5. **Tổng số lượng trái phiếu chào bán:** 19.500.000 (mười chín triệu năm trăm nghìn) trái phiếu

- Trái phiếu LPB7Y202201: 17.000.000 (mười bảy triệu) trái phiếu
- Trái phiếu LPB10Y202202: 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) trái phiếu

6. **Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá:** 1.950.000.000.000 VND (một nghìn chín trăm năm mươi tỷ Đồng)

- Trái phiếu LPB7Y202201: 1.700.000.000.000 VND (một nghìn bảy trăm tỷ Đồng)
- Trái phiếu LPB10Y202202: 250.000.000.000 VND (hai trăm năm mươi tỷ Đồng)

### 7. Kỳ hạn trái phiếu:

- Trái phiếu LPB7Y202201: kỳ hạn 07 năm
- Trái phiếu LPB10Y202202: kỳ hạn 10 năm

### 8. Lãi suất:

Trái phiếu có lãi suất thả nổi, áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn của trái phiếu theo công thức sau:

- *Trái phiếu LPB7Y202201:* Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,8%/năm (hai phẩy tám phần trăm một năm)
- *Trái phiếu LPB10Y202202:* Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,1%/năm (ba phẩy một phần trăm một năm)

Trong đó: Lãi suất tham chiếu có nghĩa là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Các Ngân Hàng Tham Chiếu, bao gồm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, tại ngày xác định lãi suất.

Ngày xác định lãi suất đối với kỳ tính lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua trái phiếu của mỗi đợt. Ngày xác định lãi suất đối với các kỳ tính lãi tiếp theo là ngày làm việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi kỳ tính lãi.

*Theo đó, với kỳ tính lãi đầu tiên (từ ngày 30/12/2022 cho đến nhưng không bao gồm ngày 30/12/2023) thì lãi suất trái phiếu LPB7Y202201 là 10,20%/năm và lãi suất trái phiếu LPB10Y202202 là 10,50%/năm*

9. **Kỳ trả lãi:** 01 năm/01 lần vào ngày tròn 01 (một) năm kể từ ngày phát hành

10. **Giá chào bán:** 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/trái phiếu

### 11. Phương thức phân phối:

Phân phối trực tiếp tại các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của Tổ chức phát hành và phân phối thông qua Đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 30/12/2022

13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 30/12/2022

14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu:

Trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, Nhà đầu tư sẽ nhận được bản gốc Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu và/hoặc bản gốc trích lục Sổ đăng ký (nếu người sở hữu trái phiếu có yêu cầu), trừ trường hợp Nhà đầu tư đã ủy quyền cho Tổ chức phát hành làm thủ tục lưu ký tập trung

### III. Kết quả chào bán trái phiếu

Chi tiết tại Phụ lục của Báo cáo

### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 1.570.250 trái phiếu, tương đương 8,05% tổng số trái phiếu chào bán

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 157.025.000.000 VND

3. Tổng chi phí: 550.000.000 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 VND

- Phí phân phối trái phiếu: 0 VND

- Phí tư vấn chào bán: 500.000.000 VND

- Phí kiểm toán: 0 VND

- Lệ phí Giấy đăng ký chào bán: 50.000.000 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 156.475.000.000 VND

### V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (ngày 30/09/2022)	Sau đợt chào bán (ngày 30/12/2022)
1. Tổng nợ (*)	290.092.957	301.487.425
- Nợ ngắn hạn	187.761.694	193.609.063
- Nợ dài hạn	76.146.063	86.379.862
- Trái phiếu chưa đáo hạn	26.185.200	21.498.500

2. Tổng vốn chủ sở hữu	23.387.255	24.000.284
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	12,40	12,56

(\*) Chỉ tiêu tính theo đặc thù của hoạt động lĩnh vực ngân hàng

**VI. Tài liệu gửi kèm**

Giấy xác nhận số dư số 02-2023/CV-CNHN ngày 03/01/2023 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội, nơi Ngân hàng Bưu điện Liên Việt mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán.

**NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHẠM DOãn SƠN**

**PHỤ LỤC KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT PHÁT HÀNH RA CÔNG CHỨNG NĂM 2022 - ĐỢT 1**  
(đính kèm Báo cáo Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1) số 223 /2023/LienVietPostBank ngày 09/01/2023 của Ngân hàng TMCP Bưu  
điện Liên Việt)

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
<b>Trái phiếu LPB7Y202201</b>									
<b>1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:</b>									
- Nhà đầu tư trong nước									
Tại Tổ chức phát hành	100,000	17,000,000	257,950	257,950	149	149	0	16,742,050	1.52%
Tại Đại lý phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
Tại Tổ chức phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
Tại Đại lý phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
<b>2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:</b>									
- Nhà đầu tư trong nước									
Tại Tổ chức phát hành	100,000	17,000,000	300,000	300,000	1	1	0	16,700,000	1.76%
Tại Đại lý phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
Tại Tổ chức phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
Tại Đại lý phát hành	100,000	17,000,000	0	0	0	0	0	17,000,000	0.00%
<b>Tổng số</b>	<b>100,000</b>	<b>17,000,000</b>	<b>557,950</b>	<b>557,950</b>	<b>150</b>	<b>150</b>	<b>0</b>	<b>16,442,050</b>	<b>3.28%</b>
<b>Trái phiếu LPB10Y202202</b>									
<b>1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:</b>									
- Nhà đầu tư trong nước									
Tại Tổ chức phát hành	100,000	2,500,000	12,300	12,300	3	3	0	2,487,700	0.49%
Tại Đại lý phát hành	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%



- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
<i>Tại Tổ chức phát hành</i>	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%
<i>Tại Đại lý phát hành</i>	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%
<b>2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:</b>									
- Nhà đầu tư trong nước									
<i>Tại Tổ chức phát hành</i>	100,000	2,500,000	1,000,000	1,000,000	1	1	0	1,500,000	40.00%
<i>Tại Đại lý phát hành</i>	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
<i>Tại Tổ chức phát hành</i>	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%
<i>Tại Đại lý phát hành</i>	100,000	2,500,000	0	0	0	0	0	2,500,000	0.00%
<b>Tổng số</b>	<b>100,000</b>	<b>2,500,000</b>	<b>1,012,300</b>	<b>1,012,300</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>1,487,700</b>	<b>40.49%</b>